

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ I NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /4/2025 của Sở Tài chính Lai Châu

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
	TỔNG CHI NSDP	12.276.234	2.281.146	19%	94%
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	9.197.722	1.598.119	17%	117%
I	Chi đầu tư phát triển	861.400	101.535	12%	82%
1	Chi đầu tư cho các dự án	854.200	101.535	12%	82%
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật				
3	Chi đầu tư phát triển khác	7.200			
II	Chi thường xuyên	7.957.767	1.496.584	19%	120%
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	3.818.947	735.825	19%	131%
2	Chi khoa học và công nghệ	13.359	666	5%	126%
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	1.063.833	229.306	22%	137%
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	115.332	9.921	9%	95%
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	60.737	9.593	16%	107%
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	29.929	3.909	13%	98%
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	32.939	1.554	5%	37%
8	Chi sự nghiệp kinh tế	549.643	28.283	5%	38%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	933.269	173.185	19%	64%
10	Chi bảo đảm xã hội	237.280	34.235	14%	79%
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	525		0%	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000		0%	
V	Dự phòng ngân sách	184.785		0%	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP	3.078.512	683.027	22%	64%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	796.966	206.058	26%	49%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	2.177.526	296.969	14%	71%
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	104.020	180.000	173%	79%